

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HSST
Ngày 15 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lương Thị Phương

2. Ông Phạm Bá Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Kim Ngân – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 220/2024/TL - HSST ngày 04 tháng 01 năm 2024; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2024/QĐST-HPT ngày 29/01/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2024/QĐST-HPT ngày 27/02/2024 đối với các bị cáo:

Họ và tên: XXX

Sinh năm: 19xx

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

HKTT: TDP Trường Giang (trước là TDP Bắc Giang), thị trấn Cát Thành, Trục Ninh, Nam Định.

Nghề nghiệp: Tự do

Trình độ học vấn: 12/12

Họ và tên bố: XXX – Sinh năm: 19xx

Họ và tên mẹ: XXX – Sinh năm: 19xx

Gia đình bị can có 3 anh em, bị can là con thứ hai.

Nhân thân: Ngày 04/8/2023, XXX có hành vi Trộm cắp tài sản trị giá 4.800.000 đồng tại TDP Đình Cự, thị trấn Cổ Lễ, Trục Ninh, Nam Định. Ngày 07/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Trục Ninh, Nam Định đã ra Quyết định khởi tố bị can số 124/QĐ-CQCSĐT đối với XXX về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo có hành vi Trộm cắp tài sản ngày 25/3/2023, hiện bị cáo đã bị Công an huyện Trục Ninh, Nam Định bắt ngày 07/9/2023 về hành vi Trộm cắp tài sản có trị giá 4.800.000 đồng xảy ra ngày 04/8/2023 tại TDP Đình Cự, thị

trần Cổ Lễ, Trục Ninh, Nam Định. Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh đã có bản án 87/HSST/2023 xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Hiện đang bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt, đang trở về và chịu sự quản lý của chính quyền địa phương.

* Bị hại: XXX, sinh năm 19xx; HKTT và nơi ở: nhà số x ngõ xx phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

XXX, sinh năm 19xx; HKTT: nhà số x ngõ xx phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

XXX, sinh năm 19xx; HKTT: Xóm Khe Hồng, thôn Tân Hải, xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Hiện đang chấp hành hình phạt tại trại tạm giam công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

(Bị cáo X có mặt tại phiên tòa; Anh X, X đều có đơn xin xét xử vắng mặt Chị X được tòa án tổng đạt theo đúng quy định pháp luật nhưng vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 03/2023, thông qua mạng xã hội X đến xin việc tại cửa hàng kinh doanh đồ thờ của vợ chồng anh X tại địa chỉ xxxxC đường Đê La Thành, phường Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội. Để thuận tiện cho công việc, anh X cho X ăn ở tại cửa hàng cùng anh XXX. Đến khoảng giữa tháng 03/2023, chị X đã cho X 01 điện thoại Samsung A21 để thuận tiện cho việc liên lạc. Đến cuối tháng 03/2023, X có ý định nghỉ việc tại cửa hàng của anh X nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Trong thời gian làm việc tại cửa hàng, X phát hiện trên bàn thờ thần tài ở cửa hàng có nhiều tiền và không có ai trông giữ nên X nảy sinh ý định trộm cắp tiền tại bàn thờ thần tài. Hồi 22h00' ngày 25/3/2023, lợi dụng lúc anh X đang đi tắm nên X đã lên tầng 2 cửa hàng Đồ thờ địa chỉ xxxxC đường Đê La Thành, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội dùng tay lấy số tiền 2.200.000 đồng đang để trên bàn thờ thần tài và đút vào túi quần. Sau đó, X tiếp tục đi xuống tầng hầm của cửa hàng lấy chiếc điện thoại Xiao MiMax màu vàng. Sau khi lấy trộm được số tài sản trên, X đi chơi game tại một quán Internet trên địa bàn quận Hà Đông, Hà Nội (không nhớ địa chỉ). Đến khi X tiêu hết số tiền 2.200.000 đồng lấy tại bàn thờ thần tài, X tiếp tục đến một cửa hàng trên địa bàn quận Hà Đông (không nhớ địa chỉ) bán 01 chiếc điện thoại Xiao Mimax (X trộm cắp tại cửa hàng) và 01 chiếc điện thoại Samsung A21 (của cá nhân X được chị X cho) được số tiền 1.900.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán điện thoại X đã tiêu sài cá nhân. Sau khi tiêu hết số tiền bán điện thoại, X tiếp tục lên mạng Internet để tìm kiếm việc làm thì được giới thiệu vào làm ở mỏ đá Hoan Liên thuộc xã Thanh Xuân, Như Xuân, Thanh Hóa. Đến ngày 31/01/2023 X xin được làm việc tại mỏ đá Hoàn Liên thuộc thôn Đồng Phóng, xã Thanh Xuân, Như Xuân, Thanh Hóa. Đến trưa ngày 03/4/2023 khi X đi ra khỏi cổng mỏ đá thì bị anh X và X tìm đến chặn đường, đánh đập trói tay và bắt

lên xe ô tô của anh X đưa X về Hà Nội để giải quyết. Xe đi được 100Km thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra phát hiện. Ngày 05/4/2023 Cơ quan CSĐT công an huyện Như Xuân, Thanh Hóa đã ra Quyết định khởi tố bị can, lệnh tạm giam đối với XXX, XXX về tội bắt giữ người trái pháp luật.

Xét thấy nội dung sự việc XXX trộm cắp tài sản tại xxxxC đường Đê La Thành, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội không thuộc thẩm quyền giải quyết. Cơ quan CSĐT công an huyện Như Xuân, Thanh Hóa đã chuyển nội dung nguồn tin về tội phạm nói trên kèm tài liệu liên quan đến Cơ quan CSĐT quận Ba Đình, Hà Nội giải quyết theo thẩm quyền.

X khai nhận chỉ lấy trộm 01 chiếc điện thoại Xiaomi Mimax, còn chiếc điện thoại Samsung A21 là của chị X tặng cho nên thuộc quyền sở hữu của X.

* Vật chứng không thu giữ:

- + Số tiền 2.200.000 đồng;
- + 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Samsung Galaxy A21 màu xanh đã qua sử dụng;
- + 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Xiaomi Mimax 2 màu vàng đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, lời khai nhận tội của XXX phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan sơ đồ hiện trường, biên bản dẫn giải, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận định giá số **95/KLĐG-HĐĐGTS ngày 21/7/2023** của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định giá trị tài sản: 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Samsung Galaxy A21 màu xanh đã qua sử dụng có giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng); 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Xiaomi Mimax 2 màu vàng đã qua sử dụng có giá 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng);

Cáo trạng số 206/CT-VKS ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, truy tố bị cáo XXX về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo XXX về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị về hình phạt đối với bị cáo XXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Vợ chồng chị XXX, anh XXX yêu cầu bồi thường số tiền 3.200.000đồng; anh XXX yêu cầu bồi thường 900.000 đồng. Đề nghị yêu cầu bị cáo bồi thường chị X, anh X số tiền 3.200.000 đồng (bao gồm 2.200.000 đồng X lấy từ bàn thờ thần tài của cửa hàng và 1.000.000 đồng giá trị quy đổi từ điện thoại chị X đưa cho X); bồi thường anh XXX 900.000 đồng (là giá trị quy đổi từ chiếc điện thoại X lấy của X).

Vật chứng của vụ án đã thu giữ là 01 đoạn video camera ghi lại hình ảnh trộm cắp của bị cáo được chuyển làm tài liệu trong hồ sơ vụ án.

Các vật chứng của vụ án không thu giữ được, không xử lý.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của chính phủ phạt tiền 2.500.000 đồng đối với bị cáo về hành vi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận, bào chữa gì. Nội dung lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, sớm trở về với gia đình và làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định khởi tố của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, các bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[2] Về hành vi bị truy tố:

Tại phiên tòa hôm nay lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của các bị hại; phù hợp với vật chứng đã thu giữ trong vụ án; Kết luận định giá tài sản, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận tội bị cáo XXX có hành vi “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cụ thể XXX đã thực hiện chiếm đoạt 2.200.000 đồng (*hai triệu hai trăm ngàn đồng*) để trên bàn thờ ông Thần Tài tại cửa hàng vợ chồng XXX (“Đồ thờ Đại phát” tại số 1132C, đường Đê La Thành, phường Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội); 01 điện thoại Xiao MiMax màu vàng X lấy của X người cùng làm. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt sau khi trộm cắp tài sản là 3.100.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân là một trong những khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, là đối tượng có nhân thân xấu, bị cáo có không có tiền án, tiền sự nhân thân đã có 01 bản án vừa chấp hành xong hình phạt về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo có hành vi phạm tội nhiều lần, xét thấy cần xử bị cáo mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung tuy nhiên ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những phân tích trên HĐXX xác định Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ theo khoản 1 điều Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với tội phạm xâm phạm về tài sản, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. HĐXX xét thấy bị cáo XXX là đối tượng không có việc làm, không có thu nhập ổn định, không có tài sản không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với những vật chứng cơ quan điều tra đã xử lý trong quá trình điều tra là có căn cứ; đúng quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét:

Đối với vật chứng không thu giữ được, HĐXX không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự; Vợ chồng chị XXX, anh XXX yêu cầu bồi thường 3.200.000 đồng là số tiền X đã trộm cắp; anh XXX yêu cầu bồi thường 900.000 đồng là số tiền X đã trộm cắp nên được chấp nhận.

Đối với hình phạt bổ sung: áp dụng điểm c khoản 1, điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của chính phủ phạt tiền 2.500.000 đồng đối với bị cáo về hành vi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của chính phủ phạt tiền.

1. Xử phạt: Bị cáo XXX 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đối với vật chứng không thu giữ được, HĐXX nên không xét.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ là 01 đoạn video camera ghi lại hình ảnh bị cáo phạm tội chuyển làm tài liệu trong hồ sơ vụ án.

Về xử lý vi phạm hành chính: áp dụng điểm c khoản 1, điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của chính phủ phạt tiền 2.500.000 đồng đối với bị cáo về hành vi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường nghĩa vụ dân sự cho chị XXX và anh XXX 3.200.000 đồng; Bồi thường anh XXX 900.000 đồng theo yêu cầu bồi thường dân sự của các bị hại đưa ra.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm

trong hạn 15 ngày kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2024; Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND thị trấn Cát Thành, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Nguyệt

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND thị trấn Cát Thành, huyện Trúc Ninh, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA